

Vài điều tôi nhớ (và biết) về Hội An

ĐINH Trọng Hiếu, JJR 1956



Tôi đến thăm Hội An rất muộn, vào cuối 1995, phần vì không thích nhập vào đám đông du lịch, phần cũng vì đây là lần đầu tiên vượt đèo Hải Vân vào thăm Lăng Cô, Huế, Hội An... Ấn tượng đầu tiên rất đẹp, vì tôi đã “gặp” Hội An, từ 1982, lần đến thăm họa sĩ Bùi Xuân Phái ở... Hà Nội. Bùi Xuân Phái (1920-1988), nhiều người biết ông thường vẽ phố cổ miền Bắc, vẽ tài tình, nhưng không phải ai cũng biết rằng ông vẽ luôn cả phố cũ Hội An, mà vẽ thật đẹp. Ông có cái nhạy cảm nghệ sĩ, nhận được ngay nét đặc thù của Hội An, từ lúc Hội An chưa được UNESCO ghé mắt xanh và đưa lên bảng vàng liệt hạng. Cho đến 1981, những học giả chú ý đến Hội An còn thưa thớt lắm, ngoại trừ vài nhà nghiên cứu như Nguyễn Thiệu Lâu và Trần Kính-hòa (Cheng Ching Ho), cho nên bảo ông là người tiên phong khai phá ra cái Hội An ngày nay, không phải là quá đáng. Thú thật, tôi đến thăm Hội An với một ý thầm : đối chiếu phong cảnh nơi này với tranh của Bùi Xuân Phái, không phải như người ta chơi cái trò “Jeu des 7 erreurs”, mà để xem từ một thực tế nào đó tôi chưa biết, người họa sĩ đã vươn lên cấu tạo bức họa của mình. Kết quả khá bất ngờ.



Photos © D.R. : ĐINH Trọng Hiếu, 1995, 1982

Tôi để cạnh ảnh chụp đường phố Hội An (1995) bức màu nước nhan là “Phố cũ Hội An” (Phái, 81) để bạn đọc so sánh, thấy người họa sĩ diễn tả cái đẹp của Hội An như thế nào, từ một cái không gian khá chật chội biến thành một nơi thanh thoát, màu sắc nhẹ nhàng, chất xám trắng thỉnh thoảng điểm vài màu nâu, đỏ. Nếu bạn nhìn kỹ : bức tranh xiêu vẹo trên mảnh tường, chung quanh chằng chịt những bức tranh khác, nhiều bức đã vẽ xong, mà không có khung, hoặc đã phải gỡ khung ra nhường cho bức khác. Một bữa nào đó, tôi sẽ công bố những ảnh chụp này để thấy một họa sĩ tài ba như thế mà sống nghèo khổ, trên môi luôn hóm hình nụ cười, ít tuyên bố này nọ, chỉ tập trung vào sáng tác nghệ thuật. Bức tranh này, vẽ vào tháng 7/1981, tôi chụp từ 1982, nay mới công bố.

Họa sĩ Bùi Xuân Phái được Hội Mỹ thuật Việt Nam cho đi công tác tại Đà Nẵng, từ 9/7/1981. Tại đây ông vẽ cảnh sông Hàn, bờ biển Mỹ Khê, rồi được một người bạn họa sĩ ở Hội An, rủ ông đến thăm. Không mang theo dụng cụ vẽ sơn dầu, vì lịch kịch và một phần cũng vì đây là những thứ đắt tiền, nên tranh của ông trong đợt này phần lớn là tranh màu nước, ghi những ngày vào cuối tháng 7/1981. Sau

này, khi đã trở lại Hà Nội¹, Bùi Xuân Phái mới phóng tác từ những bức ghi nhanh, hoặc từ trí nhớ của ông, biến cảnh phố Hội An thành những bức tranh sơn dầu khổ lớn, và vì vẽ nhanh, cho kịp cuộc triển lãm duy nhất trong đời ông, năm 1984, nên nét tranh rất thanh thoát, như trong bức tranh hoài niệm mà ông Patrice Jorland lúc ấy đang làm tham tán văn hóa Đại sứ quán Pháp đã may mắn mua được.



© D.R. ĐINH Trọng Hiếu, 1982.



© D.R. Bùi Xuân Phái family

Ký họa màu nước “Sông Hàn (Đà Nẵng)” (Phái, 81), ảnh chụp 1982, tranh hiện nay trong sưu tập của ông Koo, Sam Bon. Ký họa màu nước “Hội An 28.7.81” (Phái) : từ bức này, Bùi Xuân Phái sẽ phóng tác một số tranh sơn dầu.



© D.R. ĐINH Trọng Hiếu, 1992

Tranh sơn dầu Bùi Xuân Phái vẽ lại Hội An, tại Hà Nội (Phái, 84). Sưu tập của ông Patrice Jorland.

¹ Hình như chuyến đi này không chỉ để lại chuyện vui : người bạn họa sĩ mời Bùi Xuân Phái đến thăm Hội An, trong một buổi gặp mặt, vui cười thế nào mà đứng lì, té từ sân thượng. Điều này tôi chưa có dịp kiểm chứng, nên ghi lại đây « với sự dè dặt thường lệ ».



© Bản quyền hình ảnh : Đ.T. Hiếu

Hội An khí hậu ẩm, những mái ngói cổ kính (ngói “âm dương”, đặc trưng kiến trúc của người Hoa) rêu phong phủ lâu ngày đã tạo thành một lớp đất mùn nên thực vật xanh nay mọc đầy phủ kín mái ngói, ngoại trừ những nơi mới trùng tu. Mái nhà cổ màu xanh mát mắt, tường loang lổ vết ẩm khiến người họa sĩ nhớ đến cảnh phố phường Hà Nội; tuy nhiên phong cảnh phố xá Hội An rất khác phong cảnh phố xá Hà Nội, trong mắt những người biết nhìn. Cho nên, cứ xem những bức tranh sơn dầu vẽ cứng nhắc ngày nay nhan nhản, mặc dù có ký tên “Phái”, vẽ theo mẫu nhà ở Hội An, mà tựa lại ghi “Hà Nội”, thì rất dễ dàng nhận ra là tranh giả : chúng chỉ lừa được những người thích tên Phái mà không phân biệt thế nào là nghệ thuật, thế nào là thứ tranh “mập mờ đánh lộn con đen”. Một lần khác tôi sẽ trở lại vấn đề này, vì chuyện tranh Bùi Xuân Phái giả làm tổn thương cho họa sĩ rất nhiều, sỡ dĩ tôi chưa nhắc đến là vì nghĩ cũng tội nghiệp cho kẻ làm tranh giả : mỗi người chọn lấy một cách sống, một cách làm giàu... Bọn kia chỉ đáng thương hại.

Tóm lại, không cần đi dự những hội thảo khoa học nhằm “bảo tồn di sản văn hóa” này nọ, Bùi Xuân Phái, với giác quan thứ sáu, đã nhận ra cái đẹp của Hội An, và đã ghi lại, trước thiên hạ khá nhiều. Thiết nghĩ, đấy cũng là cái công của họa sĩ Phái, không nên quên.

Đến Hội An, đi dọc theo đường Hoàng Diệu, tôi chú ý nhiều đến hàng cổ thụ lớn, ngày nay nhà ở và hàng quán đã ẩn lẩn ngay dưới gốc cây, nếu không để ý giữ gìn, nay mai sẽ hư tổn, không gì cứu chữa nổi. Nhà cửa, những công trình xây cất, thiết kế, di tích, nếu có đổ nát thì vẫn còn có thể tái tạo, trùng tu. Song cổ thụ hàng mấy trăm năm bỗng dựng đổ gãy, thì chỉ còn một cách : đợi mấy trăm năm khác mới có những cổ thụ tương xứng, với điều kiện rằng người thời nay còn đủ kiến thức để trồng cây, mà cây không chết yểu.



© Bản quyền hình ảnh : Đ.T. Hiếu

Quan sát kỹ thì đây là một hàng cây lim xanh, chắc đã nhờ bàn tay của một vĩ nhân nào đó vun trồng, ít nhất cũng cách đây hơn kém 300 năm, không chừng từ khi Hội An còn là một cảng tấp nập bán buôn, phồn thịnh. Tôi tìm trong tư liệu, sách vở, ký ức thiên hạ, nhưng không nơi nào ghi việc này, hình như các nhà nghiên cứu vì quá mải chăm chú đến chữ nghĩa, mà quên bẵng đi cái bằng chứng sờ sờ trước mắt, không những sờ sờ mà còn sù sụ, hiển nhiên, nhưng nếu không kịp thời chăm sóc, thì sẽ khó lòng tồn tại, mặc dù dưới gốc cây, đôi khi người ta đã cắm vào mấy chân nhang cung kính.



© D.R. - Bản quyền hình ảnh : Đ.T.Hiếu

Chuyên gia UNESCO làm gì mà không thấy hàng cây này nhỉ ? hoặc là quan niệm rằng những thực vật cổ kính hàng mấy trăm năm không phải là di tích đáng bảo vệ ? Tình cờ, ngồi nói chuyện với người Hội An, đường Nguyễn Thái Học, nghe hỏi về rặng cây này, nhà chủ vào bê một tập *album* ra, cho xem xấp ảnh, không những thế còn sao lại cho tôi, và cho phép tôi công bố, với điều kiện là ghi lại xuất xứ : “Ảnh chụp của hiệu ảnh Vĩnh Tân”. Từ cuối 1995, đến nay công bố, chắc cũng chưa muộn lắm.



© D.R. Vĩnh Tân, Hội An, 1947

Rặng cây lim xanh (hiện nay là đường Hoàng Diệu). Hình chụp của hiệu ảnh Vĩnh Tân, năm 1947, lúc ấy nhà cửa chưa chen lấn : một vẻ đẹp xưa của Hội An, rất may được ghi lại.

Tôi và nhà tôi ở lại Hội An một tuần, thoải mái đi thăm nhiều lần những nhà cổ, xem đâu là đặc trưng kiến trúc của người Hoa, của người Nhật, hoặc của người Việt, xem đi xem lại, thăm đi thăm lại, mặc dù vợ tôi đã từng đến Hội An trước đây. Tôi ghi kỹ từng chi tiết : nào là cầu gác nơi kéo hàng hóa lên khi ngập lụt, nào là tấm cửa sổ chạm trổ gỗ lim thật khéo, vừa kín đáo, chắc chắn, vừa để thoáng gió, tắt cả hàng giờ bằng phim. 1995, lúc ấy Hội An đã bắt đầu nhiều du khách, có gia đình muốn kinh doanh thu ngoại tệ đã “trùng tu” nhà cổ, nện gạch lát từ hai thế kỷ, thay vào đấy lớp gạch hoa; chùa chiền, nhất là những chùa của người Hoa, những Bang lớn, nhiều tiền, xây cất đồ sộ, màu mè, tấp nập người. Song, nếu bạn chịu khó, đi bộ cũng không xa cho lắm, đến thăm những ngôi chùa cổ, không phải chỉ để đếm được tượng thờ “Mười hai bà Mụ” đâu, mà còn có dịp nghe tiếng chuông thu không giữa cảnh tịch mịch, như ngoài thời gian, ngoài không gian. Khách viếng chùa, viếng vườn chùa, cũng là viếng luôn một khoảng rộng lớn nghĩa trang, nơi từ lâu đời đã có những kẻ muốn nương thân cửa Phật, để sớm sớm nghe kinh, chiều chiều nghe kệ, trong đấy còn những ngôi mộ xây hình bát giác, cổ xưa, của người Việt, của người Hoa, của người Nhật... Vườn chùa, có lẽ không rậm rạp um tùm như những vườn chùa xưa tôi đã có dịp đến thăm, đến nghiên cứu, ở miền Bắc, nhiều vùng, mà mang một vẻ buồn (có thể vì đấy cũng là chu vi nghĩa trang, nơi nhiều ngôi mộ nay đã hoang phế, gia đình bỏ đi nơi xa, không có sự chăm nom thường nhật). Nhưng, nếu bạn cung kính, vào chùa thấp nén nhang, thẻ nào cũng có vị hoà thượng thượng tình cho bạn xem những bản kinh cổ kính từ mấy trăm năm : mình khác với khách du lịch là như thế. Và đấy cũng là thứ « duyên » hiểu theo nghĩa nhà Phật. Đấy không là những nơi đô hội, mà là những chùa cổ kính : Phước Lâm tự, Vạn Đức tự. Xin mượn lời một chuyên gia để thấy rõ giá trị những báu vật của Hội An :

« Nếu như ở Bắc Bộ hầu như chưa tìm được các ấn loát có niên đại thế kỷ 16, thì tại chùa Vạn Đức (Hội An, Quảng Nam) còn bộ ván khắc Phật giáo Lễ bộ thượng phẩm năm Quang Hưng 21 (1598). Mặc dù các ván in đều thất lạc và không đầy đủ, nhưng còn xác định được vài bộ khác như “Thái thượng tam nguyên tam quan kinh”, “Kim cương kinh”, “Huyết bồn sám”... có niên đại thế kỷ 17. Có lẽ những người di cư từ Bắc vào Nam, theo chân chúa Nguyễn đã đem theo những ván khắc kinh này »²...

Nếu chỉ đảo đi đảo lại dọc theo cây cầu Nhật Bản, dọc theo hàng quán bên phố, hoặc vào thăm bảo tàng, hay mấy ngôi chùa lớn, sầm uất, làm sao biết được ? Thế thôi.

Đ.T.H.

Sách đọc thêm :

-*Etudes vietnamiennes*, N° 2-1991 Spécial sur l'ancienne cité Hoi An. Xunhaxaba, Hanoi, 1991, 168 p.

-Bùi Thanh Phương, Trần Hậu Tuấn, *Bùi Xuân Phái, cuộc đời và tác phẩm*. Nhà Xuất bản Mỹ thuật, Hà Nội, 1998, 542 trang.

-Nguyễn Tung, Krowolski N., « Hôi An, de l'éveil à la résurrection du patrimoine ». In : El Kadi Galila (ed.), Ouallet (ed.), Couret Dominique (ed.), *Inventer le patrimoine moderne dans les villes du Sud. Autrepart*, 2005, (33). p. 141-155.

-Phan Cẩm Thượng, Lê Quốc Việt, Cung Khắc Lược, *Đồ họa cổ Việt Nam (The Ancient Graphic Arts of Vietnam)*, Nhà Xuất bản Mỹ thuật, Hà Nội, 2011, 255 trang.

² Phan Cẩm Thượng, Lê Quốc Việt, Cung Khắc Lược, *sđd*, 2011. Trang 25.